

Số /BC-STP

Ninh Bình, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP  
ngày 17/10/2005 của Chính phủ**

### I. Đánh giá chung

Thực hiện Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước. Căn cứ vào dự toán được giao và các văn bản hướng dẫn quy định, chế độ định mức chi, ngay từ đầu năm Sở Tư pháp đã xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý tài sản công để toàn thể cán bộ, công chức, viên chức ý thức trách nhiệm về tiết kiệm chi tiêu hành chính gắn với công việc chuyên môn nghiệp vụ được giao. Với mục tiêu thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính một cách hợp lý để hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao, tổ chức bộ máy sắp xếp tinh gọn, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong việc sử dụng lao động. Nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính. Thực hiện quyền tự chủ đồng thời gắn với trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị và cán bộ, công chức trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

### II. Đánh giá cụ thể

#### 1. Về biên chế:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2023
Tổng số biên chế được giao đầu năm	Người	27
Số có mặt thực tế	Người	27
Số biên chế tăng (giảm) so với biên chế được giao	Người	0

#### 2. Về tổ chức bộ máy:

Nội dung	Đơn vị tính	Năm 2023
Số Phòng có đầu năm	Phòng và tương đương	05

Số Phòng có cuối năm	Phòng và tương đương	05
----------------------	----------------------	----

### 3. Về kinh phí

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Ký hiệu chỉ tiêu	Năm 2023
<b>a</b>	<b>Kinh phí quản lý hành chính được giao</b>	1 = 2 + 6	<b>15.351.193.000</b>
1	Kinh phí thực hiện tự chủ (Bao gồm cả tiền lương tăng thêm do cải cách tiền lương)	2 = 3 + 4+5	4.758.000.000
-	Trong đó:		
	- <i>Kinh phí thực hiện chi thường xuyên</i>	3	4.123.756.842
	- <i>Số kinh phí tiết kiệm trong năm</i>	4	588.243.158
	- <i>Số kinh phí cắt giảm trong năm</i>	5	46.000.000
	- <i>Tỷ lệ % tiết kiệm bình quân so với dự toán được giao (%)</i>	6=4/2*100	12,48%
2	Kinh phí không thực hiện tự chủ	7=8+9+10	9.852.230.000
	- <i>Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ nghiệp vụ</i>	8	8.051.994.249
	- <i>Số kinh phí tiết kiệm trong năm</i>		
	- <i>Tỷ lệ % tiết kiệm bình quân so với dự toán được giao (%)</i>		
	- <i>Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ bổ sung</i>	9	300.000.000
	- <i>Kinh phí các nhiệm vụ bổ sung chuyển sang năm 2024 tiếp tục thực hiện</i>		0
	- <i>Kinh phí không thực hiện tự chủ còn lại cuối năm đã hủy.</i>	10	1.500.235.751
<b>b</b>	<b>Thu phí, lệ phí (Số để lại đơn vị)</b>		
-	Dự toán giao	11	210.560.000
-	Số thực hiện	12	552.223.700
	- Số thu phí năm 2022 chuyển sang	12.1	63.293.900

	- Thu lệ phí + <i>Lệ phí hộ tịch</i> + <i>Lệ phí lý lịch tư pháp</i> + <i>Lệ phí quốc tịch</i>	12.2	656.440.200  656.440.200
	- Thu phí:	12.3	
	- Thu khác	12.4	
-	Chi thường xuyên từ nguồn thu để lại	13	644.367.000
	- Chi TX từ nguồn thu LP	13.1	644.367.000
	- <i>Chi 40% thu năm 2023 để lại đơn vị để thực hiện CCTL năm 2023</i>		250.801.000
	- <i>Chi cho con người</i>		362.000.000
	- <i>Chi nghiệp vụ</i>		31.566.000
	- <i>Chi khác</i>		0
	- Chi TX từ nguồn thu khác	13.2	
<b>c</b>	<b>Chênh lệch thu và chi từ nguồn thu đơn vị</b>	14=12-13	<b>75.367.100</b>
<b>d</b>	<b>Phân phối sử dụng kinh phí tiết kiệm và chênh lệch thu chi từ nguồn thu</b>	<b>15=4+14</b>	<b>663.610.258</b>
-	Tổng thu nhập tăng thêm của người lao động	11.1	207.274.228
	<b><u>Trong đó:</u></b>		
+	Thu nhập tăng thêm bình quân của người lao động 703.474 đồng/tháng.	11.1.1	
+	Người có thu nhập bình quân tăng thêm cao nhất 723.114 đồng/tháng.	11.1.2	
+	Người có thu nhập tăng thêm thấp nhất 671.335 đồng/tháng.	11.1.3	
-	Trích lập các quỹ và chi khác	11.2	456.336.030

### III. Khó khăn, tồn tại và kiến nghị

#### 1. Khó khăn, tồn tại:

- Trong các năm gần đây, định mức kinh phí thường xuyên được giao khoán cho cả việc chi hoạt động quản lý hành chính bắt buộc, chi sửa chữa máy móc thường xuyên, bao gồm cả mua sắm máy tính máy in phục vụ công việc, giá cả các mặt hàng đều tăng hơn so với năm trước như điện, nước, phô tô tài liệu, VPP..., đa số nhiệm vụ của Sở Tư Pháp liên quan đến hội thảo, hội nghị, tập huấn đều bị cắt giảm kinh phí. Vì vậy, khi thực hiện kinh phí rất eo hẹp, gây khó khăn cho quá trình thực hiện.

- Về cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ các hoạt động chung của cơ quan còn gặp nhiều khó khăn do trang thiết bị còn thiếu, một số trang bị mua sắm từ lâu chưa được thay thế vì thế việc lưu trữ tài liệu cũ chưa được bảo quản theo đúng quy định về lưu trữ tài liệu, chưa đáp ứng được nhu cầu cần thiết phục vụ cho cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ.

## 2. Kiến nghị:

Năm 2024, Sở Tư pháp thực hiện chức năng, nhiệm vụ và Chương trình công tác được UBND tỉnh, Bộ Tư pháp giao, do tình hình tài chính khó khăn nên các đơn vị đều phải tiết kiệm chi tiêu trong tất cả các đầu nhiệm vụ, đặc biệt là các nhiệm vụ về hội thảo, hội nghị mà đặc thù công việc rất nhiều các nhiệm vụ thuộc Sở phải tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn nên chi phí thực hiện rất khó khăn. Đề nghị Sở Tài chính xem xét mức kinh phí chi cho các nhiệm vụ đặc thù của đơn giao trong dự toán 2024 để Sở Tư pháp hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của đơn vị.

Trên đây là Báo cáo Kết quả thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh Thường**